

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	EC04E	Engine	026	4
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	EC04EA	ENGINE	081	4
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	HM1501	Máy Đục Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	053	2
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	HM1511	Máy Đục Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	056	2
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	NB411	Brush Cutter	093	4
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	NB421	Brush Cutter	093	4
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	RBC411	Petrol Brushcutter	081-2	4
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	RBC411U	Petrol Brushcutter	081-1	4
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	TW009G	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	033	3
266903-0	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X20 WR	TW010G	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	033	3

Ngày in 07/07/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co